HOÀNG THỊ PHƯƠNG

GIÁO TRÌNH HƯƠNG PHÁP CHĂM SỐC VỆ SINH TRÈ EM



SP

NHÀ XUẤT BẢN ĐAI HỌC SỬ PHAM

HOÀNG THỊ PHƯƠNG

GIÁO TRÌNH PHƯƠNG PHÁP CHĂM SÓC VỆ SINH TRỂ EM

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐẠI HỌC HUẾ TRUNG TÂM ĐÀO TẠO TỪ XA PGS.TS. HOÀNG THỊ PHƯƠNG

GIÁO TRÌNH PHƯƠNG PHÁP CHĂM SỐC VỆ SINH TRỂ EM

(Tái bản lần thứ ba)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SỬ PHẠM

MỤC LỤC

	1 rang
Lời nói đầu	8
Chương I	
MỞ ĐẦU	
1. Đối tượng và nhiệm vụ của vệ sinh trẻ em	10
1.1. Đối tượng của vệ sinh trẻ em	
1.2. Nhiệm vụ của vệ sinh trẻ em	
2. Cơ sở khoa học của vệ sinh trẻ em	13
2.1. Cơ sở phương pháp luận của vệ sinh trẻ em	13
2.2. Cơ sở tự nhiên của vệ sinh trẻ em	16
2.3. Cơ sở xã hội của vệ sinh trẻ em	17
3. Các phương pháp nghiên cứu của vệ sinh trẻ em	19
3.1. phương pháp điều tra	19
3.2. Phương pháp thực nghiệm	19
3.3. Phương pháp thống kê	20
3.4. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm	20
4. Sơ lược quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ em	
4.1. Tình hình chăm sóc và giáo dục trẻ em trên thế giời	
4.2. Tình hình chăm sóc và giáo dục trẻ em ở Việt Nam	
4.3. Chiếm lược chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho trẻ em	
ChươngII NHỮNG KIẾN THÚC CO BẢN VỀ SINH HỌC	
1. VI SINH VẬT	
1.1. Khái niệm	
1.2. phân loại và đặc điểm của vi sinh vật	
1.3. phân phối vi sinh vật trong tự nhiên	
1.4. Các phương pháp diệt khuẩn	
2. Dịch tế học và miễn dịch học	
2.1. Nhiễm khuẩn	
2.2. Bệnh truyền nhiễm	
2.3. Miễn dịch:	41
3. Kí sinh trùng	
3.1. Khái niệm	
3.2. Phân loại ki sinh trùng	
3.3. Sinh sản và phát triển của kí sinh trùng	44
3.4. Đặc điểm của bệnh kí sinh trùng	45
3.5. Ann nương của ki sinh trung đôi với cơ the	45
Chương III ĐẶC ĐIỂM QUÁ TRÌNH CHĂM SÓC TRỂ MẦM NON V CHÚC ĐÁNH GIÁ SỰC KHOỂ TRỂ EM	
CHỨC ĐÁNH GIÁ SỰC KHOỂ TRỂ EM	40
1.1. Giai đoạn trong bụng mẹ (trong tử cung)	
1.2. Giai doạn số shin	40

1.4. Giai đoạn nhà trẻ	51
1.5. Giai đoạn mẫu giáo	
2. Tổ chức đáng giá sức khoẻ trẻ em	
2.1. Khái niệm sức khoẻ	
2.2. Phân loại sức khoẻ	
2.3. Tổ chức đánh giá sức khoẻ trẻ em	
Chương IV	
CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC VỆ SINH CHO TRỂ MÂM NON	58
1. VỆ SINH HỆ THẦN KINH	
1.1. Tổ chức chế độ sinh hoạt hợp lí là cơ sở vệ sinh hệ thần kinh	
1.2. Tổ chức chế độ sinh hoạt cho trẻ ở trường mầm non	62
2. VỆ SINH THÂN THỂ CHO TRỂ MẦM NON	86
2.1. Vệ sinh da	86
2.2. Vệ sinh mắt	92
2.3. Vệ sinh cơ quan hô hấp và họng	
2.4. Vệ sinh cơ quan tiêu hoá và bài tiết	96
3. TỔ CHÚC VỆ SINH QUẦN ÁO CHO TRỂ EM	98
3.1. Khái niệm " vệ sinh quần áo"	98
3.2. Những yêu cầu cân đối với việc vệ sinh quần áo cho trẻ em	98
3.3. Tổ chức vệ sinh quần áo cho trẻ các lứa tuổi	
4. GIÁO DỤC THÓI QUEN VỆ SINH CHO TRỂ MẦM NON	101
4.1. Khái niệm " thói quen vệ sinh"	101
4.2. Nôi dung giáo dục thói quen vệ sinh cho trẻ mầm non	103
4.3. Phương pháp và hình thức giáo dục thói quen vệ sinh cho trẻ mầr	
	106
Chương V	
TỔ CHÚC VỆ SINH TRONG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRỂ MẦM	
1. TỔ CHỰC VỆ SINH TRONG QUẢ TRÌNH LUYỆN TẬP CHO TR	
1.1. Tổ chức vệ sinh trong giờ thể dục và trò chơi vận động cho trẻ	
non	112
2. GIÁO DỤC TƯ THẾ CHO TRỂ EM	
2.1. Tư thế và vai trò của tư thế đối với cơ thể	
2.2. Phân loại tư thế sai	
2.3. Các biện pháp phòng ngừa sai lệch tư thế cho trẻ mầm non	
3. RÈN LUYỆN CƠ THỂ CHO TRỂ BẰNG CÁC YẾU TỐ TỰ NHIỀN	
3.1. Bản chất của sự rèn luyện cơ thể.	
3.2. Các nguyên tắc rèn luyện	
3.3. Các phương tiện và biện pháp rèn luyện cơ thể cho trẻ em	
Chương VI:	135
TỔ CHÚC VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	
1. VỆ SNH KHÔNG KHÍ	
1.1. Thành phần không khí tự nhiên	
1.3. Các biện pháp vệ sinh không khí	
2. Vệ sinh nước	141

2.1. Vai trò của nước đối với đời sống	. 141
2.2. Tiêu chuẩn vệ sinh của nước.	
2.3. Các phương pháp cải tạo nguồn nước	. 143
2.4. Cung cấp nước cho trường mầm non	
3. VỆ SINH MẶT ĐẤT	. 146
3.1. Nguyên nhân đất nhiễm khuẩn	. 146
3.2. Những biện pháp vệ sinh mặt đất.	
4. VỆ SINH TRƯỜNG MẦM NON	
4.1. Chức năng của trường mầm non	. 147
4.2. Các yêu cầu về quy hoạch và xây dựng trường mầm non	. 148
4.3. trang bị cho trường mầm non	. 151
4.4. Chế đô vê sinh ở trường mầm non	. 152
Chương VII TỔ CHÚC ĐẮNH GIÁ CÔNG TÁC CHĂM SÓC VÀ G	ΙÁΟ
DỤC VỆ SINH CHO TRỂ Ở TRƯỜNG MÂM NON	. 154
1. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ CHẾ ĐỘ SINH HOẠT CỦA TRỂ Ở TRƯ	ϽΝG
MÂM NON	
1.1. Mục đích đánh giá	. 154
1.2. Nội dung đánh giá	
1.3. Phương pháp đánh giá	. 155
2. TỔ CHỨC ĐẨNH GIÁ THÓI QUEN VỆ SINH CỦA TRỂ MẦM N	ION.
2.1. Mục đích đánh giá	. 156
2.2. Nội dung đánh giá	. 156
2.3. Phương pháp đánh giá	. 157
PHŲ LŲC	. 160
Phụ lục 1	
1. CHỈ SỐ CÂN NẶNG CỦA TRỂ EM VIỆT NAM TỪ 0-36 THÁNG	. 160
2.CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CHIỀU CAO CỦA TRỂ EM VIỆT NAM TỪ	J 0 –
36 THÁNG	
CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN VÒNG ĐẦU CỦA TRỂ EM VIỆT NAM TỪ 0	-36
THÁNG	. 162
4. CHỈ SỐ TRIỂN VÒNG NGỰC CỦA TRỂ EM VIỆT NAM TỪ	J 0 –
	. 163
5. CHỈ SÔ PHÁT TRIÊN VÒNG CÁNH TAY CỦA TRỂ EM VIỆT N	
TÙ 0 – 36THÁNG	. 164
PHŲ LŲC 2	. 165
MẪU ĐÁNH GIÁ CHẾ ĐỘ SINH HOẠT CỦA TRỂ EM Ở TRƯ	
MÂM NON	. 165
Phụ lục 3:	
THANG ĐÁNH GIÁ THÓI QUEN VĂN HOÁ VỆ SINH CỦA TRỂ M	1ÂM
NON	
TÀI LIỆU THAM KHAO	. 168

Lời nói đầu

Trong xu thể đổi mới giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng, việc nghiên cứu phương pháp chăm sóc và giáo dục trẻ ngày cang được coi trọng. Với quan điểm giáo dục tích cực, quá trình giáo dục trẻ em được coi các cơ hội mà nhà giáo có thể tạo ra cho trẻ. Đối với trẻ mầm non, cơ hội cho sự phát triển cảu trẻ được thể hiện một cách tích hợp giữa việc chăm sóc trẻ và ngược lại, trong quá trình chăm sóc trẻ không được quên nhiệm vụ giáo viên. Chính vì lẽ đó, bộ môn vệ sinh trẻ em với tư cách là một khoa học chăm sóc sức khoẻ cho trẻ em chiếm một vị trí quan trọng trong chương trình đạo tạo của các trường sư phạm mầm non.

Vệ sinh trẻ em là môn học nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường đến sự phát triển và trạng thái sức khoẻ của trẻ em. Dựa vào đặc điểm lứa tuổi, môn học đã xây dựng hệ thống các biện pháp nhằm củng cố sức khoẻ của trẻ, phát triển cơ thể chúng một cách toàn diện, cân đối và tổ chức giáo dục trẻ hợp lí. Mục đích trẻ sẽ đạt được chủ yếu nhờ quá trình tổ chức cuộc sống trẻ một cách đúng đắn, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và điều kiện của gia đình và trường mầm non.

Giáo trình Phương pháp chăm sóc, vệ sinh trẻ em tập trung nghiên cứu và giải quyết các vẫn đề có liên quan đến việc bảo vệ và củng cố sức khoẻ của trẻ em từ 0-6 tuổi. Đó là những lí luận chung có liên quan đến cách nhìn khái quát về môn học được trình bày ở chương đầu bài; nững nội dung có liên quan đến môi trường sống có ảnh hưởng đến sức khoẻ được trình bày ở chương II, những kiến thức quan trọng về đặc điểm chăm sóc trẻ được trình bày ở chương III; các chương IV, V, VI trình bày những nội dung cụ thể về phương pháp chăm sóc và giáo dục vệ sinh cho trẻ mầm non, thông qua việc nghiên cứu chương VII, sinh

viên sẽ làm quen với cách đánh giá hiệu quả chăm sóc và giáo dục trẻ một cách khách quan.

Tất cả các nội dung trên đều được nghiên cứu và giải quyết dựa trên quan điểm duy vật biến chứng và tư tưởng khoa học của C.Mác – Lênin về con người và môi trường xung quanh cũng như bản chất của con người. Chính vì vậy, trẻ mầm non cũng được coi là chủ thể tích cực của môi trường sống. Sự phát triển của trẻ là do chính trẻ quyết định trong quá trình chúng học cách chủ động thích ứng với môi trường xung quanh nhờ sự giúp đỡ của người lớn thông qua các hoạt động vừa sức với trẻ.

Sự thay đổi của trẻ trong 6 năm đầu của cuộc đời diễn ra rất nhanh và tác động của môi trường (tự nhiên và xã hội) đến trẻ biến động không ngững đã gây ra những khó khăn nhất định cho việc nghiên cứu và giải quyết các vẫn đề chăm sóc và giáo dục trẻ nhỏ. Vì vậy mặc dù đã tham khảo nhiều tài liệu trong và ngoài nước, tập hợp các kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm thực tiễn ... cũng không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Tác giả rất mong nhận được những ý kiến dóng góp của bạn dọc để giáo trình ngày càng được hoàn thiện hơn, góp phần tích cực vào quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non

Chương I

MỞ ĐẦU

1. Đối tượng và nhiệm vụ của vệ sinh trẻ em

1.1. Đối tượng của vệ sinh trẻ em

Y học hiện đại có 2 nhiệm vụ chính, gắn bó mật thiết và có liên quan hữu cơ với nhau là chữa bệnh dự phòng. Y học chữa bệnh có chức năng phát hiện, chuẩn đoán và điều trị bệnh; hạn chế tử vong, biến chứng, phục hồi sức khoẻ và khả năng lao động sau khi bị bệnh. Y học dự phòng thực hiện phương châm "phòng bệnh hơn chữa bệnh" hướng tới việc quan tâm đến con người và sức khoẻ của họ nhằm kéo dài tuổi thọ, góp phần tăng năng suất lao động xã hội. Nó thể hiện tính tích cực trong việc bảo vệ sức khoẻ cho con người, không đợi mắc bệnh mới chữa, mà tìm ra nguyên nhân gây bệnh và tai nạn trong các hoạt động và sinh hoạt hàng ngày của con người. Do đó việc giải quyết bệnh tật và tai nạn có hiệu quả cao, có ý nghĩa kinh tế lớn, tiết kiệm được công sức, tiền của của nhân dân và đó cũng là quan điêm của nền y học xã hội chủ nghĩa - lấy y học dự phòng là chính

Y học dự phòng dựa trên thành tựu của nhiều bộ môn khoa học khác nhau như giải phẫu học, sinh lý học, vệ sinh học ... Trong đó, giải phẫu học là khoa học về cấu tạo và quy luật phát triển của cơ thể sống lành mạnh. Nó nghiên cứu những quy luật đó trong mỗi liền hệ với chức năng, nghĩa là hoạt động của các cơ quan, các hệ cơ quan và cơ thể nói chung. Nó nghiên cứu những quy luật làm cơ sở cho các quá trình sống của cơ thể. Vệ sinh học là khoa học về ảnh hưởng của các điều kiện sống đến sức khoẻ con người. Nó nghiên cứu những biện pháp nhằm ngăn ngừa các tác động bất lợi cho con người và tạo điều kiện để giữ gìn sức khoẻ cho ho.

Vệ sinh trẻ em là thành phần quan trọng của vệ sinh học. Vì vậy, dựa trên khái niệm " vệ sinh học" có thể xác định khái niệm " vệ sinh trẻ em" như sau: